

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

Bản án số: 62/2022/HSST

Ngày: 22/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Duy Tr.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang T.

2. Bà Vũ Thị T1.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T V - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên, tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị T2 - Kiểm sát viên.

Ngày 22/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/HSST ngày 30/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 15/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐST - HS ngày 30/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/QĐST - HS ngày 15/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn V1**, sinh năm: 1970. Tên gọi khác: Không có.

Nơi cư trú: thôn V2, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 12/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Hoàng Văn H1, sinh năm: 1943.

Con bà: Vũ Thị K1, sinh năm: 1943.

Anh, chị, em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ ba.

Vợ: Bùi Thị H2, sinh năm: 1972.

Con: có 03 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2006.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/3/2022. Hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Vũ Hoàng A, sinh năm: 1985. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị H3, sinh năm: 1972. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Vũ Văn K2, sinh năm: 1971. (Vắng mặt).
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1976. (Vắng mặt).
- Anh Vũ Văn H4, sinh năm: 1990. (Vắng mặt).
- Anh Đỗ Xuân T3 sinh năm: 1983. (Vắng mặt).
- Anh Vũ Văn T4 sinh năm: 1991. (Vắng mặt).
- Anh Hoàng Văn S, sinh năm: 1990. (Vắng mặt).

Đều trú tại: thôn V2, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Phạm Thị Y, sinh năm: 1971. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn V2, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31/01/2022, anh Vũ Hoàng A, sinh năm 1985 ở thôn V1, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên cùng một số người họ hàng tổ chức đón giao thừa tại nhà thờ họ Vũ thuộc thôn V1, xã H. Tại đây, anh Vũ Văn K2 sinh năm 1971 ở thôn V1, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên đã kéo loa ra sân để mọi người hát Karaoke. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi anh K2 đang thử loa và hát thì Hoàng Văn V1, sinh năm 1970 (nhà đối diện nhà thờ họ Vũ) mở cổng nhà mình trên tay cầm theo 01 chiếc khóa, nhãn hiệu Viettiep, bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước (9x6x2)cm, có chìa khóa cắm trong ổ khóa, đi sang đứng trước cổng nhà thờ họ Vũ và chửi “Đ. mẹ chúng mày, tắt loa đi cho con cháu tao ngủ”. Thấy vậy, anh Hoàng A liền tiến lại gần nói: “Mày sang đây không nói được tử tế à” rồi cầm 01 lon bia đã uống dở ném về phía V1 nhưng không trúng. Sau đó, V1 đã dùng tay trái cầm chiếc khóa như đã nêu trên ném trúng vào vùng mặt bên trái của anh Hoàng A. Tiếp đó, cả hai lao vào nhau đấm đá bằng tay chân nhưng được mọi người can ngăn. Hậu quả, anh Hoàng A bị rách da, chảy máu ở vùng mặt bên trái và phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên.

Ngày 01/02/2022, Công an xã H, huyện K tiếp nhận tin báo, xác minh ban đầu thu giữ vật chứng gồm:

- Thu của Hoàng Văn V1 01 chiếc khóa, nhãn hiệu Viettiep, bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước (9x6x2)cm, có chìa khóa cắm trong ổ khóa;
- Quản lý niêm phong 01 file video ghi lại toàn bộ diễn biến vụ việc được trích xuất từ Camera an ninh đặt tại nhà V1, lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston màu đen.

Ngày 14/02/2022, Công an xã H đã bàn giao hồ sơ vụ việc cùng toàn bộ vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 17/02/2022 anh Vũ Hoàng A có đơn yêu cầu khởi tố và đề nghị được giám định tỷ lệ thương tích đối với mình.

Cơ quan điều tra Công an huyện K đã Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Hoàng Anh và Quyết định trưng cầu giám định file video thu giữ theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 17/2020/TgT ngày 24/02/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở Y tế tỉnh Hưng Yên kết luận đối với thương tích của anh Vũ Hoàng A:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết sẹo kích thước trung bình chéo từ gò má trái xuống cánh mũi trái. (Tỷ lệ: 06%).

- Mắt trái: xuất huyết dưới kết mạc góc ngoài – Loạn thị. Thị lực sau thử kính: 8/10. Trong thông tư số 22/2019/TT-BYT không có quy định để áp dụng tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với dạng tổn thương này.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 06% (Sáu phần trăm). Áp dụng theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

3. Cơ chế hình thành thương tích vùng má trái là do vật cứng có cạnh gây nên. Thương tích vùng mắt trái là do vật tày cứng gây nên.

Tại bản kết luận số 33/KL-KTS(PC09) ngày 26/4/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận hình ảnh trong đoạn video niêm phong gửi giám định không bị cắt ghép chỉnh sửa.

Đối với 01 chiếc khóa, nhãn hiệu Viettiep, bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước (9x6x2)cm, có chìa khóa cắm trong ổ khóa xác định là công cụ, phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và quá trình giải quyết ngày 10/6/2022 tại Tòa án, anh Vũ Hoàng A yêu cầu Hoàng Văn V1 phải bồi thường tổng chi phí với số tiền 20.386.624 đồng, trong đó gồm: tiền đi lại, khám và điều trị tại các bệnh viện; tiền mất thu nhập do anh không đi làm được trong thời gian chữa, trị vết thương; tiền mất thu nhập của người chăm sóc anh, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền bồi thường tổn thất tinh thần, ngoài ra anh yêu cầu bị cáo còn phải bồi thường thêm số tiền anh sẽ phải đi làm thẩm mỹ để xóa vết sẹo trên mặt là 30.000.000 đồng. Tòa án nhân dân huyện K đã ra Thông báo yêu cầu bị hại giao nộp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho các yêu cầu của mình. Trong quá trình làm việc tại Tòa án ngày 13/6/2022, Hoàng Văn V1 nhất trí bồi thường số tiền 20.386.624 đồng như

anh Vũ Hoàng A yêu cầu, đối với yêu cầu bị cáo phải bồi thường 30.000.000 đồng để làm thẩm mỹ, xóa vết sẹo của anh Hoàng A, do anh Hoàng A chưa đưa ra tài liệu liên quan chứng minh chi phí khoản tiền này nên bị cáo không nhất trí.

Đối với hành vi của anh Vũ Hoàng A dùng chân tay đánh nhau với Hoàng Văn V1. Quá trình điều tra, V1 xác định bản thân bị thương tích nhẹ nên từ chối giám định và không có yêu cầu đề nghị đối với thương tích của mình nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự, đồng thời V1 cũng không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. Ngày 15/5/2022 Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Hoàng A về hành vi này.

Ngày 21/6/2022, bị cáo tự nguyện nộp 20.386.624 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K để bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Cáo trạng số 57/CT-VKSKC ngày 30/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Hoàng Văn V1 tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện chấp nhận bồi thường cho bị cáo toàn bộ chi phí chữa, trị là 20.386.624 đồng. Riêng yêu cầu bồi thường 30.000.000 đồng tiền làm thẩm mỹ, xóa vết sẹo của bị hại, do bị hại chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh chi phí nên bị cáo không chấp nhận mà đề nghị giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác. Đồng thời, bị cáo không yêu cầu xử lý về trách nhiệm hình sự cũng như dân sự đối với các đối tượng đã dùng tay, chân đánh bị cáo vào tối ngày 31/01/2022.

- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần thứ ba không có lý do;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với Hoàng Văn V1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên xử bị cáo Hoàng Văn V1 từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 kể từ ngày tuyên án.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 590 và Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại, trên cơ sở sự tự nguyện bồi thường của bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 20.386.624 đồng. Đối trừ số tiền 20.386.624 đồng bị cáo đã tự nguyện nộp để bồi thường cho bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, bị cáo đã thực hiện xong phần yêu cầu này của bị hại. Anh Vũ Hoàng A được nhận số tiền 20.386.624 đồng nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

- Đối với yêu cầu bị cáo phải bồi thường 30.000.000 đồng tiền làm thẩm mỹ, xóa vết sẹo của anh Vũ Hoàng A, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại chưa giao nộp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên cần tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

- Đối với việc bị cáo không yêu cầu xử lý về trách nhiệm hình sự cũng như dân sự đối với các đối tượng đã dùng tay, chân đánh bị cáo vào tối ngày 31/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện nên không đặt ra xem xét xử lý.

- *Về vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 chiếc khóa, nhãn hiệu Viettiệp, bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước (9x6x2)cm, có chìa khóa cắm trong ổ khóa là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị, bà Bùi Thị H3 vợ bị cáo không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

- Đối với hành vi của anh Vũ Hoàng A dùng chân tay đánh nhau với Hoàng Văn V1. Quá trình điều tra, V1 xác định bản thân bị thương tích nhẹ nên từ chối giám định nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự. Ngày 15/5/2022 Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Hoàng A về hành vi này.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, việc giao nộp và thu thập tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/01/2022, tại khu vực cổng nhà thờ họ Vũ thuộc thôn V1, xã H, huyện K, do mâu thuẫn từ việc mở loa to gây tiếng ồn, Hoàng Văn V1 đã sử dụng 01 chiếc khóa, nhãn hiệu Viettiep, bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước (9x6x2)cm, có chìa khóa cắm trong ổ khóa ném trúng vào vùng mặt bên trái của anh Vũ Hoàng A. Hậu quả, anh Hoàng Anh bị rách da, chảy máu ở vùng mặt phía trước bên trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 06%.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, khi xảy ra mâu thuẫn giữa hai bên, bị cáo không kiềm chế đã dùng 01 chiếc khóa, bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước (9x6x2)cm, có chìa khóa cắm trong ổ khóa là hung khí nguy hiểm ném vào vùng mặt anh Vũ Hoàng A, gây tổn hại cho anh Hoàng A 6% sức khỏe. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 57/CT-VKSKC ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Hoàng Văn V1 về tội danh và điều luật hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện nộp 20.386.624 đồng bồi thường để khắc phục hậu quả, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, bố đẻ các bị cáo là ông Hoàng Văn Hội tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b; i; s khoản 1 và khoản 2 (02 tình tiết) Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật thực hiện hành vi cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác, hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an, gây hoang mang dao động và bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phải xem xét đến việc phía gia đình, họ hàng bị hại mở nhạc, hát khi đêm đã khuya làm ảnh hưởng đến cuộc sống của các gia đình xung quanh, khi hai bên xảy ra mâu thuẫn, các bên thiếu kiềm chế dẫn đến xô sát, trong đó có một phần trách nhiệm của bị hại.

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại nên với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, cùng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao để xử phạt bị cáo với hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, tương xứng với hành vi phạm tội của mình, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi thường trú, để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Nhận thấy: Bị cáo có lỗi trong việc gây thương tích cho anh Vũ Hoàng A, anh Hoàng A phải nằm điều trị từ ngày 01/02/2022 đến ngày 08/02/2022 (08 ngày) nên anh Hoàng A yêu cầu bị cáo phải bồi thường là có căn cứ.

Tại cơ quan điều tra, quá trình giải quyết tại Tòa án, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí liên quan đến việc chữa, trị vết thương là 20.386.624 đồng, ngoài ra bị hại còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường 30.000.000 đồng là số tiền bị hại sẽ phải bỏ ra để làm thẩm mỹ, xóa vết sẹo trên mặt.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với số tiền bị hại yêu cầu bị cáo phải trả cho toàn bộ chi phí liên quan đến chữa, trị vết thương là 20.386.624 đồng, bao gồm tiền đi lại, khám và điều trị tại các bệnh viện; tiền mất thu nhập do không đi làm được trong thời gian chữa, trị vết thương; tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền bồi thường tổn thất tinh thần. Trên cơ sở yêu cầu của bị hại và sự tự nguyện của bị cáo, xét mức yêu cầu của bị hại đối với khoản bồi thường này phù hợp với thực tế và với quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 20.386.624 đồng. Đối trừ số tiền 20.386.624 đồng bị cáo đã tự nguyện nộp để bồi thường cho bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên lai thu số 0004791 ngày 21/6/2022, bị cáo đã thực hiện xong phần yêu cầu bồi thường này của bị hại. Anh Vũ Hoàng A được nhận số tiền 20.386.624 đồng nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

- Đối với yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường 30.000.000 đồng tiền sẽ làm thẩm mỹ, xóa vết sẹo của anh Vũ Hoàng A, do anh Hoàng A vắng mặt tại phiên tòa và chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh chi phí nên cần tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

- Đối với việc bị cáo không yêu cầu xử lý về trách nhiệm hình sự cũng như dân sự đối với các đối tượng đã dùng tay, chân đánh bị cáo vào tối ngày 31/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện nên không đặt ra xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với 01 chiếc khóa, nhãn hiệu Viettiep, bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước (9x6x2)cm, có chìa khóa cắm trong ổ khóa là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị, bà Bùi Thị H3 vợ bị cáo không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKSKC ngày 30/5/2022 của VKSND huyện K).

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với hành vi của anh Vũ Hoàng A dùng chân tay đánh nhau với Hoàng Văn V1. Quá trình điều tra, V1 xác định bản thân bị thương tích nhẹ nên từ chối giám định nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự. Ngày 15/5/2022 Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Vũ Hoàng A về hành vi này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b; c khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1; 2; 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn V1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn V1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/7/2022).

Giao bị cáo cho UBND xã H huyện K quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015. Nghị quyết 03/2006/NQ- HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại và sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo Hoàng Văn V1 phải bồi thường cho anh Vũ Hoàng A số tiền 20.386.624 đồng (*Hai mươi triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi tư đồng*). Đối trừ số tiền 20.386.624 đồng bị cáo Hoàng Văn V1 đã nộp để bồi thường cho bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên lai thu số 0004791 ngày 21/6/2022, nên việc bồi thường này đã thực hiện xong.

Anh Vũ Hoàng A được nhận số tiền 20.386.624 đồng (*Hai mươi triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi tư đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA Dân sự.

- Đối với yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường 30.000.000 đồng tiền sẽ làm thẩm mỹ, xóa vết sẹo của anh Vũ Hoàng A, do anh Hoàng A văng mắt tại phiên tòa và chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh chi phí nên cần tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc khóa, nhãn hiệu Viettiep, bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước (9x6x2)cm, có chìa khóa cắm trong ổ khóa.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKSKC ngày 30/5/2022 của VKSND huyện K).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án (22/7/2022). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Duy Tr

